

●172. LUYỆN TẬP CHUNG

A – MỤC TIÊU

Giúp HS củng cố tiếp về tính giá trị của biểu thức ; tìm số trung bình cộng ; giải các bài toán liên quan đến tỉ số phần trăm, toán chuyển động đều.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Tương tự như việc tổ chức, hướng dẫn HS trong các tiết *Luyện tập chung* trước. Chẳng hạn :

Bài 1 : HS tự làm rồi chữa bài. Chẳng hạn :

a) $6,78 - (8,951 + 4,784) : 2,05 = 6,78 - 13,735 : 2,05 = 6,78 - 6,7 = 0,08 ;$

b) $6 \text{ giờ } 45 \text{ phút} + 14 \text{ giờ } 30 \text{ phút} : 5 = 6 \text{ giờ } 45 \text{ phút} + 2 \text{ giờ } 54 \text{ phút}$
 $= 8 \text{ giờ } 99 \text{ phút} = 9 \text{ giờ } 39 \text{ phút.}$

Bài 2 : Cho HS tự làm bài rồi chữa bài.

Khi HS chữa bài, nếu cần thiết GV có thể yêu cầu HS nêu cách tìm số trung bình cộng của 3 hoặc 4 số.

Kết quả là : a) 33 ; b) 3,1.

Bài 3 : Cho HS tự giải rồi chữa bài. Chẳng hạn :

Bài giải

Số học sinh gái của lớp đó là :

$$19 + 2 = 21 \text{ (học sinh)}$$

Số học sinh của cả lớp là :

$$19 + 21 = 40 \text{ (học sinh)}$$

Tỉ số phần trăm của số học sinh trai và số học sinh của cả lớp là :

$$19 : 40 = 0,475$$

$$0,475 = 47,5\%$$

Tỉ số phần trăm của số học sinh gái và số học sinh của cả lớp là :

$$21 : 40 = 0,525$$

$$0,525 = 52,5\%$$

Đáp số : 47,5% và 52,5%.

Bài 4 : Cho HS làm bài rồi chữa bài. Chẳng hạn :

Bài giải

Sau năm thứ nhất số sách của thư viện tăng thêm là :

$$6000 : 100 \times 20 = 1200 \text{ (quyển)}$$

Sau năm thứ nhất số sách của thư viện có tất cả là :

$$6000 + 1200 = 7200 \text{ (quyển)}$$

Sau năm thứ hai số sách của thư viện tăng thêm là :

$$7200 : 100 \times 20 = 1440 \text{ (quyển)}$$

Sau năm thứ hai số sách của thư viện có tất cả là :

$$7200 + 1440 = 8640 \text{ (quyển)}$$

Đáp số : 8640 quyển sách.

hoặc

Bài giải

Tỉ số phần trăm của số sách của năm sau so với số sách của năm trước là :

$$100\% + 20\% = 120\%.$$

Sau năm thứ nhất số sách của thư viện có tất cả là :

$$6000 : 100 \times 120 = 7200 \text{ (quyển)}$$

Sau năm thứ hai số sách của thư viện có tất cả là :

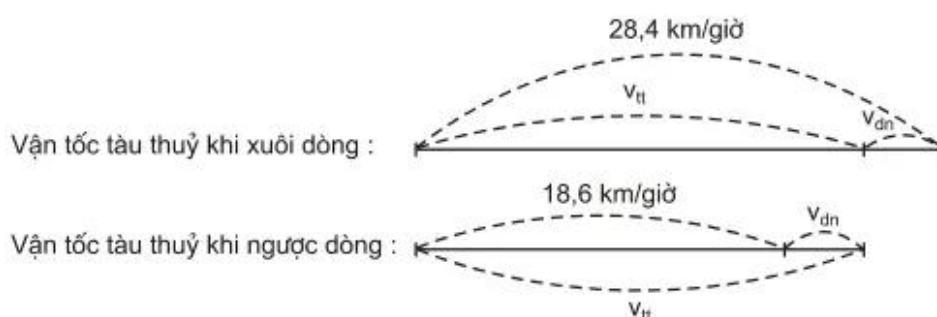
$$7200 : 100 \times 120 = 8640 \text{ (quyển)}$$

Đáp số : 8640 quyển sách.

Bài 5 : Cho HS làm bài rồi chữa bài. Chẳng hạn :

Bài giải

Theo bài toán ta có sơ đồ :



Trong đó : v_{tt} là vận tốc tàu thủy khi nước lặng ;

v_{dn} là vận tốc dòng nước.

Dựa vào sơ đồ ta có :

Vận tốc của dòng nước là :

$$(28,4 - 18,6) : 2 = 4,9 \text{ (km/giờ)}$$

Vận tốc của tàu thủy khi nước lặng là :

$$28,4 - 4,9 = 23,5 \text{ (km/giờ)}$$

$$\text{(Hoặc : } 18,6 + 4,9 = 23,5 \text{ (km/giờ))}$$

Đáp số : 23,5 km/giờ ; 4,9 km/giờ.

Chú ý : GV không yêu cầu HS phải làm bài 5 tại lớp nếu không có thời gian, nhưng nên khuyến khích HS làm khi tự học với sự hướng dẫn thích hợp của GV.